

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 41
CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN
HONDA AIR BLADE 125 - 150

Sơ đồ EPC · CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 150
(2020+) · Dùng cho HONDA AIR BLADE (2020)

Sơ đồ online:

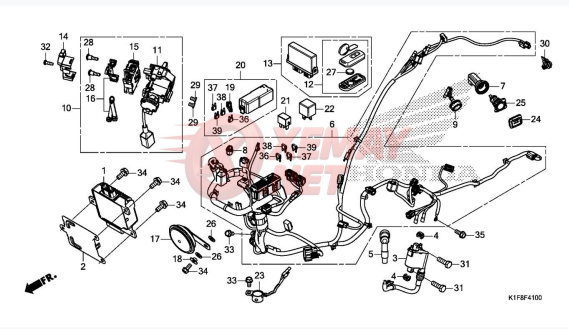
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-dien-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001654> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 42 chi tiết	Có giá tham khảo: 42/42	Tổng giá trị: 21,406,041đ
----------------------------------	----------------------------	------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA AIR BLADE 125 - 150



Mã EPC	EPCDOV0001654
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE
Năm SX	2020
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 150 (2020+)
Số phụ tùng	42 chi tiết
Tổng giá trị	21,406,041đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (42 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA AIR BLADE 125 - 150:**

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Bộ điều khiển động cơ 30400-K1F-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	30400K1FV01	1	4,469,626đ
1	Bộ điều khiển động cơ 30400-K1G-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	30400K1GV01	1	4,469,626đ
2	Ốp bộ điều khiển động cơ 30401-K59-A10 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	30401K59A10	1	30,148đ
3	Mô bin cao áp (SE39S) 30510-K1F-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	30510K1FV01	1	216,506đ
4	Đầu cực môbin cao áp 30520-GFM-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 650, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	30520GFM900	1	28,941đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
5	Nắp chụp bu gi 30700-K66-VE1 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	30700K66VE1	1	99,235đ
6	Dây điện chính 32100-K1F-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	32100K1FV00	1	2,288,855đ
6	Dây điện chính 32100-K1G-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	32100K1GV00	1	2,256,464đ
7	Dây điện sàn xe 32107-K41-N00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	32107K41N00	1	27,133đ
8	Chụp đầu giắc dây 32606-GEV-761 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 300, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	32606GEV761	1	46,366đ
9	Đèn hộp đồ & Soi khóa điện 34260-KVG-V41 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160	34260KVG41	1	118,503đ
10	Cụm khóa điều chỉnh bằng tay 35100-K66-VG1 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	35100K66VG1	1	1,145,945đ
11	Cụm khóa điều chỉnh bằng tay 35101-K66-VG1 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	35101K66VG1	1	1,010,221đ
12	Khóa FOB 35121-K1F-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	35121K1FV01	1	783,552đ
13	Bộ điều khiển thông minh 35141-K1F-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	35141K1FV01	1	2,362,311đ
14	Nắp dây cáp 35191-K53-D01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, WINNER R	35191K53D01	1	69,953đ
15	Bộ công tắc mở yên xe 35193-K35-V32 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125	35193K35V32	1	78,455đ
16	Bộ chìa khóa khẩn cấp 35194-K35-V31 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125	35194K35V31	1	132,391đ
17	CÒI XE 38110-KZV-V31 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, DREAM 110	38110KZVV31	1	94,353đ
18	Bạc đệm còi xe 38112-K27-M00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, WINNER R	38112K27M00	1	10,854đ
19	Cầu chì cấm 38235-SNA-A01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110	38235SNAA01	1	50,780đ
20	Nắp ố trên hộp cầu chì 38255-K1F-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	38255K1FV01	1	262,848đ
20	Nắp ố trên hộp cầu chì 38255-K1G-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	38255K1GV01	1	256,436đ
21	Rơ le nguồn 38501-KVZ-631 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, FUTURE 125, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	38501KVZ631	1	69,936đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
22	Rơ le công suất 38502-K59-A11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, VARIO 160	38502K59A11	1	72,169đ
23	Bộ còi báo 38720-K66-V11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB	38720K66V11	1	214,903đ
24	Nắp chụp bộ điều khiển điện tử 39602-K41-N21 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, VISION 110	39602K41N21	1	148,038đ
25	Ổ cắm sạc phụ kiện 39624-K41-N21 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, VISION 110	39624K41N21	1	287,938đ
26	Bạc cao su b giảm chấn còi xe 61106-KW6-840 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 650, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE, VARIO 160, VISION 110, WAVE 100, WINNER R	61106KW6840	1	10,854đ
27	PIN(CR2032) 72148-S04-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WINNER R	72148S04000	1	34,366đ
28	Vít mở 90104-K53-D01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, WINNER R	90104K53D01	1	18,090đ
29	Vít khoá U 6X12 90164-KZL-A00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90164KZLA00	1	25,326đ
30	Kẹp cài 91565-SEL-003 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, REBEL 1100, SH 125	91565SEL003	1	62,963đ
31	Bu lông 6X20 92101-060-204J HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 650, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R	92101060204J	1	25,326đ
32	Vít tự ren 4x12 93901-24320 HONDA AIR BLADE, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	9390124320	1	14,472đ
33	Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601200	1	10,854đ
34	Bu lông 6x14 95701-060-1400 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601400	1	10,854đ
35	Bu lông 6x16 95701-060-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601600	1	10,854đ
36	Cầu chì 5A 98200-40500 HONDA LEAD, PCX, SH MODE	9820040500	1	18,090đ
37	Cầu chì 10A 98200-41000 HONDA Xe Ga, Xe Số	9820041000	1	21,708đ
38	Cầu chì 15A 98200-41500 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, PCX, SH, VISION, WAVE	9820041500	1	21,708đ
39	Cầu chì 25A 98200-42500 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	9820042500	1	18,090đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng AIR BLADE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-dien-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001654> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA AIR BLADE 125 - 150 (EPCDOV0001654). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-dien-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001654>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA AIR BLADE 125 - 150 (EPCDOV0001654)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-dien-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001654>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA AIR BLADE 125 - 150 (EPCDOV0001654)." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-dien-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001654>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA AIR BLADE 125 - 150 (EPCDOV0001654)

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.